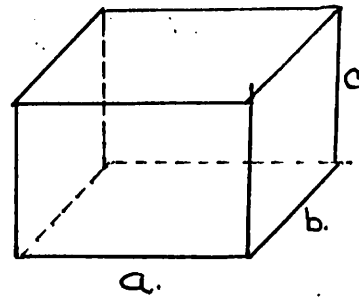


① Hình hộp chữ nhật.

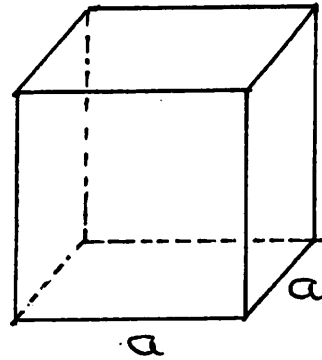
- $V = a.b.c$
- $S_{xq} = (a+b).2.c$
- $S_{tp} = S_{xq} + 2.S_{đáy}$
- $S_{đáy} = a.b$



6 mặt đều là HCN.

② Hình lập phương

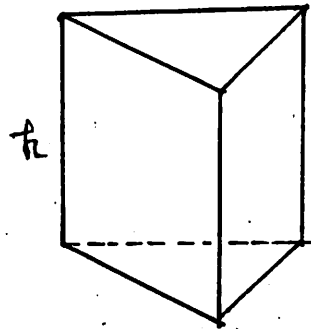
- $V = a^3$
- $S_{đáy} = a^2$
- $S_{xq} = 4.a^2$
- $S_{tp} = 6a^2$



6 mặt đều là HV

③ Hình lăng trụ đứng.

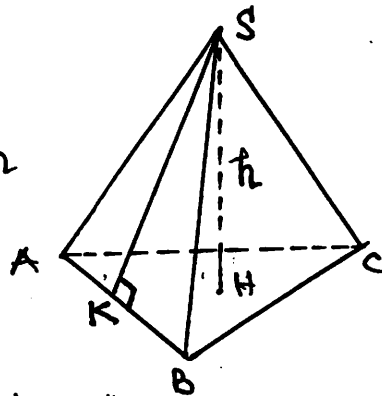
- $V = S_{đáy} \times h$
- $S_{xq} = \text{chu vi đáy} \times h$
- $S_{tp} = S_{xq} + 2S_{đáy}$



đáy có thể là "tam giác; tứ giác; đa giác"

④ Hình chóp đều

- $V = \frac{1}{3} S_{đáy} \times h$
- $S_{xq} = \frac{1}{2} \text{ chu vi đáy} \times \text{trung đoạn}$
- $S_{tp} = S_{xq} + S_{đáy}$



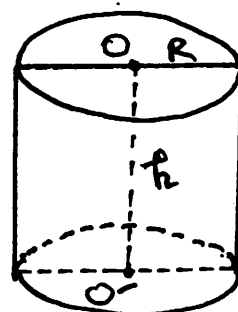
SH = h : cao  
đáy có thể là "tam giác; tứ giác; đa giác" đều.

Note: Đường cao kẻ từ đỉnh của mỗi mặt bên gọi "trung đoạn".

SK : Trung đoạn.

⑤ Hình trụ

- $V = \pi.R^2.h$
- $S_{xq} = 2\pi.R.h$
- $S_{tp} = S_{xq} + 2.S_{đáy}$
- $S_{đáy} = \pi.R^2$



đáy là đường tròn có bán kính là R

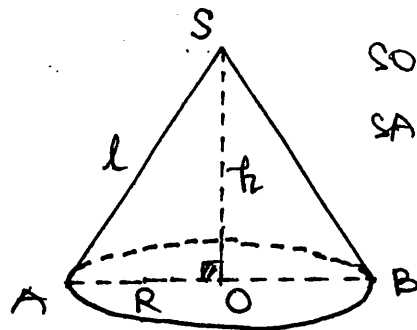
⑥ Hình nón

$$V = \frac{1}{3} \pi R^2 \cdot h$$

$$S_{xq} = \pi \cdot R \cdot l$$

$$S_{tp} = S_{xq} + S_{đáy}$$

$$S_{đáy} = \pi R^2$$



$SO = h$  : độ cao

$SA = l$  : độ dài sinh

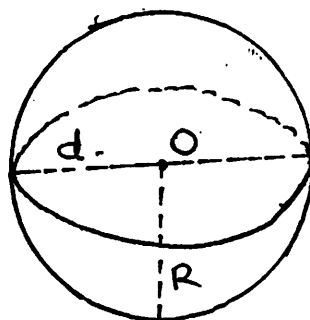
$$l = \sqrt{R^2 + h^2}$$

⑦ Hình cầu

$$V = \frac{4}{3} \pi \cdot R^3$$

$$S_{mặt cầu} = 4 \cdot \pi R^2$$

$$= \pi \cdot d^2$$



$R$  : bán kính

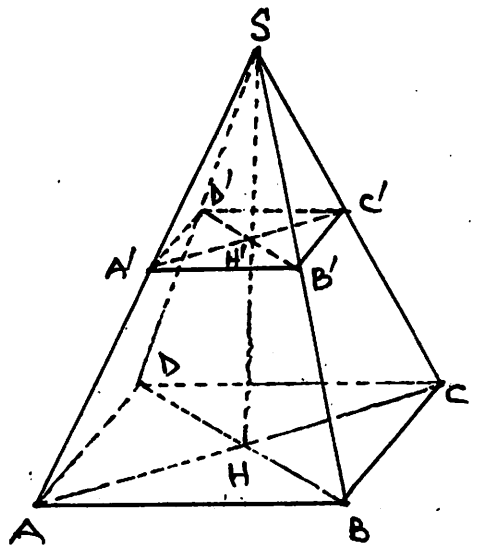
$d$  : đường kính

⑧ Hình chóp, cắt đều..

$$V = V_{hình chóp đều lớn} - V_{hình chóp đều nhỏ}$$

$$S_{xq} = S_{xq hình chóp đều lớn} - S_{xq hình chóp đều nhỏ}$$

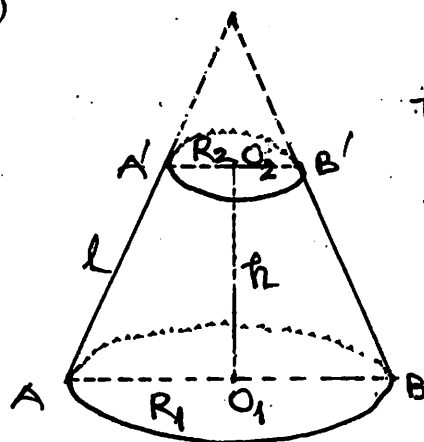
$$S_{tp} = S_{xq} + S_{ABCD} + S_{A'B'C'D'}$$



⑨ Hình nón cắt.

$$V = \frac{1}{3} \pi \cdot h (R_1^2 + R_2^2 + R_1 \cdot R_2)$$

$$S_{xq} = \pi \cdot l (R_1 + R_2)$$



$h = O_1O_2$

$l = AA' = BB'$